

Bảng tóm lược quyền lợi của chương trình bảo hiểm sức khỏe đã được áp dụng từ trước

Nếu chương trình quý vị mong muốn ở bên phải chương trình hiện tại của quý vị, quý vị có thể chuyển sang chương trình đó.*

	Copayment 25 HMO	Deductible HMO 20/500	Copayment 40 HMO	Deductible HMO 25/1000	Copayment 50 HMO
Đặc điểm					
Tiền khấu trừ hàng năm cho chương trình cá nhân (chỉ dành cho người đăng ký)	Không có	\$500	Không có	\$1,000	Không có
Tiền khấu trừ hàng năm dành cho chương trình gia đình (cá nhân/gia đình)	Không có/Không có	\$500/\$1,000	Không có/Không có	\$1,000/\$2,000	Không có/Không có
Chi phí tự trả tối đa hàng năm cho chương trình cá nhân (chỉ dành cho người đăng ký)	\$2,500	\$2,500	\$3,000	\$3,000	\$3,500
Chi phí tự trả tối đa hàng năm cho chương trình gia đình (cá nhân/gia đình)	\$2,500/\$5,000	\$2,500/\$5,000	\$3,000/\$6,000	\$3,000/\$6,000	\$3,500/\$7,000
Quyền lợi					
Chăm sóc phòng ngừa					
Khám sức khỏe định kỳ, phim chụp x quang tuyến vú, v.v.	\$25	\$20	\$40	\$25	\$50
Các dịch vụ ngoại trú (cho mỗi lần khám hoặc làm thủ thuật)					
Khám chăm sóc chính tại văn phòng	\$25	\$20	\$40	\$25	\$50
Khám chăm sóc chuyên khoa tại văn phòng	\$25	\$20	\$40	\$25	\$50
Hầu hết các loại chụp X-quang	\$10	\$10 sau khi khấu trừ	\$10	\$10 sau khi khấu trừ	\$10
Hầu hết các xét nghiệm trong phòng thí nghiệm	\$10	\$10 sau khi khấu trừ	\$10	\$10 sau khi khấu trừ	\$10
MRI, CT, và PET	\$50	\$10 sau khi khấu trừ	\$50	\$50 sau khi khấu trừ	\$50
Giải phẫu ngoại chấn	\$100	\$50 sau khi khấu trừ	\$200	\$150 sau khi khấu trừ	\$250
Khám sức khỏe tâm thần	\$25	\$20	\$40	\$25	\$50
Chăm sóc tại bệnh viện nội trú					
Phòng bệnh và thức ăn, phẫu thuật, gây mê, chụp X quang, xét nghiệm phòng thí nghiệm, thuốc men	\$200 một ngày	\$100/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$350 một ngày	\$250/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$500 một ngày
Thai sản					
Khám chăm sóc tiền sản định kỳ, khám lần đầu sau khi sinh	Miễn phí	Miễn phí	\$10	\$10	\$15
Sinh con và chăm sóc phòng ngừa nội trú cho trẻ nhỏ	\$200 một ngày	\$100/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$350 một ngày	\$250/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$500 một ngày
Chăm sóc cấp cứu và khẩn cấp					
Khám tại Khoa Cấp cứu	\$100	\$100 sau khi khấu trừ	\$100	\$100 sau khi khấu trừ	\$150
Khám chăm sóc khẩn cấp	\$25	\$20	\$40	\$25	\$50
Thuốc theo toa					
Nhà thuốc của chương trình (lượng thuốc dùng cho tối đa 30 ngày)	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35	Không đài thọ ngoại trừ thuốc ngừa thai dành cho nữ Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35
Đặt mua qua bưu điện (lượng thuốc dùng cho tối đa 100 ngày)	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70	Không đài thọ
Các dịch vụ khác					
Chiết khấu ChooseHealthy™ cũng như các chương trình chăm sóc sức khỏe và tập luyện khác	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)

Bảng tóm lược chương trình này nêu bật các câu hỏi thường gặp nhất về quyền lợi, tiền đồng trả, tiền đồng bảo hiểm và tiền khấu trừ. Vui lòng tham khảo *Hợp Đồng Hội Viên Kết Hợp*, *Chứng Từ Bảo Hiểm* và *Mẫu Tiết Lộ Thông Tin* (EOC) để biết thông tin chi tiết đầy đủ về chương trình của quý vị hoặc các giới hạn và trường hợp ngoại lệ cụ thể. Đề yêu cầu bản sao EOC, vui lòng truy cập kp.org/plandocuments (bằng tiếng Anh), gọi cho chúng tôi theo số **1-800-464-4000**, hoặc liên hệ với người môi giới của quý vị.

*Sau 30 ngày kể từ ngày chương trình đã được áp dụng từ trước mới có hiệu lực, quý vị sẽ không thể chuyển trở lại chương trình cũ.

Bảng tóm lược quyền lợi của chương trình bảo hiểm sức khỏe đã được áp dụng từ trước

Nếu chương trình quý vị mong muốn ở bên phải chương trình hiện tại của quý vị, quý vị có thể chuyển sang chương trình đó.*

	Deductible HMO 30/1500	Deductible HMO 40/2000	Deductible HMO 0/1500 with HSA	Deductible HMO 0/2700 with HSA	Deductible HMO 30/2700 with HSA
Đặc điểm					
Tiền khấu trừ hàng năm cho chương trình cá nhân (chỉ dành cho người đăng ký)	\$1,500	\$2,000	\$1,500	\$2,700	\$2,700
Tiền khấu trừ hàng năm dành cho chương trình gia đình (cá nhân/gia đình)	\$1,500/\$3,000	\$2,000/\$4,000	\$3,000/\$3,000	\$5,450/\$5,450	\$5,450/\$5,450
Chi phí tự trả tối đa hàng năm cho chương trình cá nhân (chỉ dành cho người đăng ký)	\$3,500	\$4,000	\$3,000	\$5,000	\$5,250
Chi phí tự trả tối đa hàng năm cho chương trình gia đình (cá nhân/gia đình)	\$3,500/\$7,000	\$4,000/\$8,000	\$6,000/\$6,000	\$10,000/\$10,000	\$10,500/\$10,500
Quyền lợi					
Chăm sóc phòng ngừa					
Khám sức khỏe định kỳ, phim chụp x quang tuyến vú, v.v.	\$30	\$40	Miễn phí	Miễn phí	\$30
Các dịch vụ ngoại trú (cho mỗi lần khám hoặc làm thủ thuật)					
Khám chăm sóc chính tại văn phòng	\$30	\$40	Miễn phí sau khi khấu trừ	Miễn phí sau khi khấu trừ	\$30 sau khi khấu trừ
Khám chăm sóc chuyên khoa tại văn phòng	\$30	\$40	Miễn phí sau khi khấu trừ	Miễn phí sau khi khấu trừ	\$30 sau khi khấu trừ
Hầu hết các loại chụp X-quang	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ
Hầu hết các xét nghiệm trong phòng thí nghiệm	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ	\$10 sau khi khấu trừ
Chụp MRI, CT, PET	\$50 sau khi khấu trừ	\$50 sau khi khấu trừ	\$50 sau khi khấu trừ	\$50 sau khi khấu trừ	\$50 sau khi khấu trừ
Giải phẫu ngoại chấn	\$250 sau khi khấu trừ	\$250 sau khi khấu trừ	\$150 sau khi khấu trừ	\$200 sau khi khấu trừ	30% khoản tiền đồng bảo hiểm sau khi khấu trừ
Khám sức khỏe tâm thần	\$30	\$40	Miễn phí sau khi khấu trừ	Miễn phí sau khi khấu trừ	\$30 sau khi khấu trừ
Chăm sóc tại bệnh viện nội trú					
Phòng bệnh và thức ăn, phẫu thuật, gây mê, chụp X quang, xét nghiệm phòng thí nghiệm, thuốc men	\$500/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$500/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$300/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$400/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	30% khoản tiền đồng bảo hiểm sau khi khấu trừ
Thai sản					
Khám chăm sóc tiền sản định kỳ, khám lần đầu sau khi sinh	\$30	\$40	Miễn phí	Miễn phí	\$10
Sinh con và chăm sóc phòng ngừa nội trú cho trẻ nhỏ	\$500/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$500/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$300/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	\$400/ngày sau khi trả tiền khấu trừ	30% khoản tiền đồng bảo hiểm sau khi khấu trừ
Chăm sóc cấp cứu và khẩn cấp					
Khám tại Khoa Cấp cứu	\$150 sau khi khấu trừ	\$150 sau khi khấu trừ	\$100 sau khi khấu trừ	\$100 sau khi khấu trừ	30% tiền đồng bảo hiểm sau khi khấu trừ
Khám chăm sóc khẩn cấp	\$30	\$40	Miễn phí sau khi khấu trừ	Miễn phí sau khi khấu trừ	\$30 sau khi khấu trừ
Thuốc theo toa					
Nhà thuốc của chương trình (lượng thuốc dùng cho tối đa 30 ngày)	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35 sau khi khấu trừ	Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35 sau khi khấu trừ	Không đài thọ ngoại trừ thuốc ngừa thai dành cho nữ Thuốc gốc: \$10 Biệt dược: \$35
Đặt mua qua bưu điện (lượng thuốc dùng cho tối đa 100 ngày)	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70 sau khi khấu trừ	Thuốc gốc: \$20 Biệt dược: \$70 sau khi khấu trừ	Không đài thọ
Các dịch vụ khác					
Chiết khấu ChooseHealthy™ cũng như các chương trình chăm sóc sức khỏe và tập luyện khác	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)	Có bao gồm kp.org/livehealthy (bằng tiếng Anh)

Bảng tóm lược chương trình này nêu bật các câu hỏi thường gặp nhất về quyền lợi, tiền đồng trả, tiền đồng bảo hiểm và tiền khấu trừ. Vui lòng tham khảo *Hợp Đồng Hội Viên Kết Hợp, Chứng Từ Bảo Hiểm và Mẫu Tiết Lộ Thông Tin* (EOC) để biết thông tin chi tiết đầy đủ về chương trình của quý vị hoặc các giới hạn và trường hợp ngoại lệ cụ thể. Để yêu cầu bản sao EOC, vui lòng truy cập kp.org/plandocuments (bằng tiếng Anh), gọi cho chúng tôi theo số **1-800-464-4000**, hoặc liên hệ với người môi giới của quý vị.

*Sau 30 ngày kể từ ngày chương trình đã được áp dụng từ trước mới có hiệu lực, quý vị sẽ không thể chuyển trở lại chương trình cũ.